

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập*  
*giai đoạn 2021 - 2030*” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định phê duyệt Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*”; Công văn số 3320/BGDĐT-GDĐT ngày 06 tháng 08 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*”, Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung:** Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:

+ Trên 90% huyện, thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phần đầu tỉnh đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

+ 70% huyện, thành phố hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.

+ Duy trì 100% huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3.

+ Phần đầu 75% huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, trong đó có 25% huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:

+ 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin; 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

+ 50% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật. Trong đó, 12% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

+ 70% trường đại học triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.

+ 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ 70% các trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:

+ 40% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ 25% huyện, thành phố được công nhận danh hiệu huyện, thành phố học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ Phân đầu tỉnh được công nhận danh hiệu tỉnh học tập.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:

+ 100% huyện, thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, tỉnh đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

+ Phấn đấu 100% huyện, thành phố hoàn thành phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo.

+ Duy trì 100% huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3.

+ 50% huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân:

+ 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin; 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

+ 60% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật. Trong đó, 15% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

+ 90% trường đại học trên địa bàn tỉnh triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.

+ 80% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ Có 90% trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội:

+ 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập.

+ 50% huyện, thành phố được công nhận danh hiệu huyện, thành phố học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

+ Tiếp tục thực hiện nâng cao các tiêu chí tỉnh học tập.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập**

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong điều kiện phát triển nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

b) Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời; Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam và Tháng khuyến học hằng năm.

c) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

### **2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập**

a) Tham gia góp ý dự án Luật Học tập suốt đời theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong thời gian tới.

b) Chỉ đạo triển khai tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của các địa phương; tiêu chí công dân học tập; tiêu chí công nhận huyện, thành phố học tập, tỉnh học tập; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân khi cấp có thẩm quyền ban hành.

c) Chỉ đạo triển khai quy chế kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập giáo dục thường xuyên; các quy định liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học và trình độ đào tạo.

d) Rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ các trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng, nhất là các trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng ở các xã biên giới.

đ) Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

### **3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời**

a) Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên, các thiết chế văn hóa:

- Cơ sở giáo dục đại học: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển đào tạo từ xa, trong đó tập trung phát triển áp dụng các công nghệ tiên tiến; nâng cao chất lượng đào tạo từ xa, chú trọng công tác kiểm định chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng. Tăng cường xây dựng, khai thác, tích hợp, chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; chủ động tham gia Đề án Hệ tri thức Việt số hóa, Việt hóa các nguồn tài nguyên giáo dục mở quốc tế.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Đổi mới các phương thức đào tạo theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động.

- Cơ sở giáo dục thường xuyên: Đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

- Các thiết chế văn hóa: Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

b) Tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh phát thanh, truyền hình, các trang mạng báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của các đài phát thanh, truyền hình Trung ương và địa phương; đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng tại Việt Nam. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới và các giải pháp phù hợp trong hoạt động dạy và học để chủ động thích ứng với tình hình dịch bệnh.

c) Kết nối giữa Trường Đại học, Cao đẳng trong tỉnh với các thiết chế văn hóa cấp huyện và cơ sở có điều kiện để khai thác kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời của người dân, nhất là khuyến khích tự học trên các kênh truyền hình giáo dục.

d) Kết nối với Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội để phối hợp triển khai công nghệ đào tạo mở và từ xa; phát triển học liệu mở và đào tạo, bồi dưỡng giáo viên phục vụ học tập suốt đời.

#### **4. Đẩy mạnh hoạt động của trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng**

a) Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa thể thao để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương trong tỉnh.

b) Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

c) Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức, cá nhân cho các hoạt động của trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật.

d) Nghiên cứu đổi mới mô hình trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng theo hướng kết hợp với nhà văn hóa, thư viện, bưu điện văn hóa xã và cần có những dịch vụ học tập để người học thuận lợi trong việc tiếp cận những thông tin, tri thức mới, những công nghệ mới.

#### **5. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập thường xuyên, học tập suốt đời**

a) Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp Nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

b) Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

c) Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

d) Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập theo Đề án được phê duyệt.

## **6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa**

a) Thúc đẩy hợp tác quốc tế về giáo dục người lớn, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

b) Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Đẩy mạnh Chương trình “*học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài*”; vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

d) Tiếp tục duy trì và phát triển thành phố Sa Đéc “*Thành phố học tập toàn cầu*” do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc công nhận; riêng đối với thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học Tỉnh tiếp tục đăng ký tham gia mạng lưới “*Thành phố học tập toàn cầu*” do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc điều hành. Chủ động phối hợp với Trung tâm Khu vực về học tập suốt đời của Hội đồng Bộ trưởng Giáo dục các nước Đông Nam Á tại Việt Nam (*SEAMEO CELLL*).

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Trên cơ sở dự trù kinh phí Kế hoạch thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” của các sở, ban, ngành Tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp kinh phí và chịu trách nhiệm rà soát các nội dung của các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các sở, ban, ngành Tỉnh**

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai hoặc lồng ghép triển khai thực hiện trong các chương trình, kế hoạch có liên quan.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi kế hoạch, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời.

##### **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch; xây dựng quy chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập.

b) Hướng dẫn, phối hợp triển khai tiêu chí đánh giá việc xây dựng xã hội học tập tại các địa phương; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân; tiêu chí công nhận huyện, thành phố học tập, tỉnh học tập.

c) Tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức xét tặng, ghi nhận những tấm gương tiêu biểu về tự học thành tài, các mô hình học tập tiêu biểu, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập hằng năm.

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện hằng năm; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu theo đúng quy định.

##### **3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Chủ trì triển khai các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở nông thôn; đào tạo nghề phục vụ cho công tác xuất khẩu lao động...

c) Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho các đối tượng: lao động nông thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người hết tuổi lao động.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Định hướng các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch.

b) Hướng dẫn triển khai việc hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030 theo quy định.

#### **5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động các trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ và trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng cấp xã.

c) Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

#### **6. Sở Tài chính**

a) Thẩm định dự toán kinh phí, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí ngân sách Nhà nước hằng năm để triển khai thực hiện kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành Tỉnh và cơ quan có liên quan rà soát, hoàn thiện các chính sách để tăng cường huy động và đa dạng hóa các nguồn lực xã hội thúc đẩy công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

**7. Sở Y tế:** Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành Tỉnh và các đơn vị có liên quan xây dựng, triển khai kế hoạch truyền thông về xây dựng xã hội học tập tại đơn vị và các cơ sở y tế trên địa bàn Tỉnh.

#### **8. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh**

a) Chỉ đạo các đồn Biên phòng phối hợp với các địa phương có liên quan đẩy mạnh tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập cho người



dân ở khu vực biên giới; vận động học sinh bỏ học trở lại trường; tổ chức các lớp phổ cập giáo dục; vận động người chưa biết chữ tham gia các lớp xóa mù chữ và tham gia dạy xóa mù chữ.

b) Chỉ đạo nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ (*trong đó có tiếng Khmer, Lào*) cho cán bộ Quân đội.

### **9. Công an Tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, tổ chức các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, đào tạo nghề cho phạm nhân trong các trại giam trên địa bàn Tỉnh.

b) Chỉ đạo nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ (*trong đó có tiếng Khmer, Lào*) cho cán bộ Công an.

### **10. Đề nghị Liên đoàn Lao động Tỉnh**

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh và cơ quan có liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

b) Chỉ đạo các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, hỗ trợ kinh phí cho công nhân, người lao động tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn.

### **12. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ**

- Định hướng tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch, gắn với các chương trình, đề án khác liên quan.

- Phối hợp giám sát, tham gia phản biện xã hội việc thực hiện kế hoạch của các sở, ban, ngành Tỉnh và huyện, thành phố.

### **13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội**

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên

- Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Phối hợp giám sát, tham gia phản biện xã hội việc thực hiện kế hoạch của các sở, ban, ngành Tỉnh và huyện, thành phố.

b) Hội Khuyến học Tỉnh và Hội Cựu giáo chức Tỉnh

- Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền thông qua hệ thống hội khuyến học các cấp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng.

- Hướng dẫn triển khai tiêu chí công dân học tập, nhân rộng các mô hình học tập trong xã hội phù hợp với thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

- Cùng cố, phát triển tổ chức hội tại cộng đồng dân cư, trong các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, trong lực lượng vũ trang với phương châm *“Học và tự học thường xuyên, suốt đời”*, *“Học để thay đổi và thích nghi với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0”*, *“Học để có nghề, có việc làm và làm việc hiệu quả”*.

- Tiếp tục triển khai Đề án đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030, gắn với tiêu chí công nhận mô hình *“Công dân học tập, gia đình học tập, dòng họ học tập, đơn vị học tập”*.

- Lồng ghép phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập vào hoạt động của các Hội quán, Tổ nhân dân tự quản.

c) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh: Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập thông qua các phong trào hành động cách mạng của thanh niên, các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sáng tạo trong thanh niên; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh: Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*; vận động phụ nữ và trẻ em chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ.

đ) Hội Cựu chiến binh Tỉnh, Hội Nông dân Tỉnh, Hội Người cao tuổi Tỉnh: Hướng dẫn các cấp hội phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục và đào tạo; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

#### **14. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hằng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; củng cố, tổ

chức bộ phận chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 các cấp ở địa phương; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập.

b) Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để bảo đảm việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch.

c) Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội, phù hợp với quy hoạch của địa phương đến năm 2030.

d) Chủ trì tổ chức Tháng khuyến học, Tuần lễ học tập suốt đời hằng năm, thông qua đó phát động phong trào thi đua “*Học để thay đổi và thích nghi với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0*”.

đ) Kiểm tra, giám sát và định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hằng năm, gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu theo quy định, hướng dẫn.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Như Mục IV;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, THVX. Thg.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đoàn Tấn Bửu**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC ĐỀ ÁN THÀNH PHẦN**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)*

<b>Stt</b>	<b>Kế hoạch thực hiện các Đề án thành phần</b>	<b>Cơ quan chủ trì soạn thảo</b>	<b>Cơ quan phối hợp soạn thảo</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
1	Kế hoạch thực hiện Đề án “ <i>Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030</i> ” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp	Hội Khuyến học Tỉnh	Các sở, ban, ngành Tỉnh; cơ quan có liên quan và các địa phương trong tỉnh	Ủy ban nhân dân Tỉnh	Quý IV năm 2021
2	Kế hoạch thực hiện Đề án “ <i>Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030</i> ” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp			Ủy ban nhân dân Tỉnh	Quý I năm 2022
3	Kế hoạch thực hiện Đề án “ <i>Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030</i> ” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp	Liên đoàn lao động Tỉnh		Ủy ban nhân dân Tỉnh	Quý II năm 2022
4	Kế hoạch thực hiện Đề án “ <i>Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá, câu lạc bộ đến năm 2030</i> ” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch		Ủy ban nhân dân Tỉnh	Quý IV năm 2022
5	Kế hoạch thực hiện Đề án “ <i>Xây dựng kho học liệu mở phục vụ tự học và học tập suốt đời trên đài phát thanh truyền hình Đồng Tháp</i> ”.	Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp		Ủy ban nhân dân Tỉnh	Quý II năm 2022
6	Kế hoạch thực hiện Đề án “ <i>Hỗ trợ cán bộ y tế tuyến cơ sở học tập suốt đời về chuyên môn khám chữa bệnh, phòng bệnh</i> ”	Sở Y tế		Ủy ban nhân dân Tỉnh	Quý II năm 2022